

Số 95 /2007/QĐ.UBND

Vũng tàu, ngày 17 tháng 12 năm 2007.

Bổ (cđ)

QUYẾT ĐỊNH

V/v Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2007.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 03/2007/QĐ-UBND ngày 12/01/2007 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2007 và Quyết định số 57/2007/QĐ.UBND ngày 24/8/2007, Quyết định số 89/2007/QĐ.UBND ngày 12/11/2007 của UBND tỉnh về việc bổ sung và điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2007;

Xét đề nghị của sở Kế hoạch và Đầu tư tại tờ trình số 2616 /SKHĐT-XDCB ngày 17/12/2007;

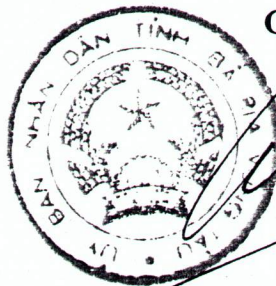
QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2007 theo phụ lục kèm theo quyết định này. Các dự án không điều chỉnh tại quyết định này tiếp tục thực hiện theo các quyết định trước đây của UBND tỉnh.

Điều 2: Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm thông báo kế hoạch vốn cho các chủ đầu tư để triển khai thực hiện, các chủ đầu tư căn cứ nhiệm vụ được giao tổ chức giải ngân hết số vốn đã được bố trí trong năm 2007.

Điều 3: Chánh văn phòng UBND Tỉnh, giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giám đốc Kho bạc nhà nước BR-VT, các chủ đầu tư và thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

TM.UBND TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU
CHỦ TỊCH



Trần Minh Sanh

Nơi nhận:

-Như điều 3.

-Lưu VT, TH.

KW

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2007 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH

(Phụ lục kèm theo Quyết định số 95 /2007/QĐ-UBND ngày 17/12/2007 của UBND tỉnh BR-VT)

Đơn vị: Triệu đồng

S T T	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2007 đã giao	Cấp phát đến 12/12/2007	KH điều chỉnh	Ghi chú
	TỔNG SỐ		473.850		473.850	
1	Khu tái định cư 25 ha phần còn lại của khu quy hoạch 44 ha huyện Tân thành	BQL các khu CN BR-VT	19.000	18.640	21.000	
2	Nâng cấp cải tạo đường từ QL51 vào cảng Baria Serece	BQL các khu CN BR-VT	100	94	2.000	
3	Kho lạnh tại cảng Bến đằm	BQL Cảng Bến đằm	2.000	151	200	Đang đấu thầu
4	Khảo sát đo đạc bản đồ địa hình tỷ lệ 1/2000 một số khu vực trên địa bàn huyện Côn đảo	BQL PT Côn đảo	700	300	3.000	
5	Kiên cố hoá kênh mương hồ Suối Các	CC Quản lý thủy nông	0	414	414	
6	TT chi phí CBĐT Bãi chôn lấp chất thải hợp vệ sinh tại xã Tóc tiên huyện Tân thành	Công ty Môi trường tỉnh BR-VT	0	0	490	
7	Bãi chứa rác tạm tại xã Tóc tiên (HTKT khu xử lý chất thải tập trung Tóc tiên huyện Tân thành)	Công ty Môi trường tỉnh BR-VT	100	0	0	
8	Trường mầm non 2 Chí linh TP Vũng tàu	Cty Đầu tư Phát triển-Xây dựng	0	0	1.050	
9	QH phát triển BCVT giai đoạn 2006-2015 và định hướng đến năm 2020	Sở BCVT	100	100	220	
10	Trường Cao đẳng cộng đồng (giai đoạn 1 và 2)	Sở GD và ĐT	15.000	5.552	8.000	
11	Nâng cấp đồng bộ đường Huyện trần công chúa	Sở GTVT	0	0	362	Bổ sung chi phí BTGPMB
12	Đường 51C	Sở GTVT	0	0	125	Bổ sung chi phí BTGPMB
13	Đường Chí linh	Sở GTVT	0	0	18	Bổ sung chi phí BTGPMB
14	Sửa chữa lớn đường Hạ long-Quang Trung-Trần Phú TP Vũng tàu	Sở GTVT	7.000	6.906	16.000	
15	Đường 51B (Đoạn cuối QL 51)	Sở GTVT	97.800	64.286	72.800	
16	Cầu và đường sang Gò găng TP Vũng tàu	Sở GTVT	72.000	71.188	97.000	
17	Đường Hoàng Hoa Thám	Sở GTVT	1.000	1.000	1.633	Bổ sung chi phí BTGPMB
18	Cải tạo chống xuống cấp và đầu tư mới một số hạng mục tại trung tâm giáo dục lao động xã hội Phú mỹ	Sở LĐ-TBXH	2.300	2.300	2.970	
19	Mở rộng Trung tâm cơ nhi khuyết tật thị xã Bà rịa	Sở LĐ-TBXH	340	340	570	
20	Trường dạy nghề tại huyện Tân thành	Sở LĐ-TBXH	10.000	11.640	14.850	
21	Lập hồ sơ địa giới hành chính tỉnh Bà rịa-Vũng tàu	Sở Nội vụ	0	0	114	
22	Nhà tập võ Judo	Sở TDTT	1.500	1.475	1.760	

S T T	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2007 đã giao	Cấp phát đến 12/12/2007	KH điện chính	Ghi chú
23	QH ngành TĐTT 2005-2010 và định hướng đến 2020	Sở TĐTT	50	50	170	
24	Sửa chữa rạp Điện Biên	Sở VH TT	440	149	160	
25	Nhà thi đấu đa năng 3.000 chỗ	Sở Xây dựng	4.000	3.196	4.800	
26	Trường PTTH Vũng tàu (trường chuẩn QG)	Sở Xây dựng	19.000	10.484	16.000	
27	TKQH chi tiết 1/2000 khu dân cư Nam sân bay TPVT	Sở Xây dựng	0	0	134	
28	Điều chỉnh QH chung xây dựng đô thị mới Phú mỹ 1/10.000	Sở Xây dựng	300	0	0	
29	Điều chỉnh cục bộ QH tổng thể Long sơn 1/2.000	Sở Xây dựng	450	0	0	
30	XD Trạm quan trắc và phân tích môi trường Lộc an	TT quan trắc và phân tích môi trường	1.365	1.376	1.380	
31	Tuyển ống chuyên tải D300 Phước hội-Phước hải	TTNSH&VSMT	4.500	4.500	7.000	
32	Trường tiểu học Bùi thị Xuân xã Cù bị	UBND H.Châu đức	2.250	497	2.335	QT xong
33	Trường tiểu học Trần Nguyên Hãn xã Xã bang	UBND H.Châu đức	2.235	742	2.320	QT xong
34	Trường THCS Xuân sơn	UBND H.Châu đức	2.010	249	3.255	QT xong
35	Trường tiểu học Nguyễn thị Minh Khai thị trấn Ngãi giao	UBND H.Châu đức	810	750	2.460	QT xong
36	Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện Châu đức	UBND H.Châu đức	980	150	1.470	QT xong
37	Trường tiểu học Bình già	UBND H.Châu đức	750	358	900	QT xong
38	Xây dựng khu nhà ở tái định cư (lô A, B, C, D) thị trấn Ngãi giao huyện Châu đức	UBND H.Châu đức	1.825	2.183	2.235	
39	Trường THCS Phan Đình Phùng TT Ngãi giao	UBND H.Châu đức	4.000	0	2.600	
40	Trường THCS Nguyễn Trường Tộ xã Bình già	UBND H.Châu đức	7.000	6.356	8.000	
41	Trường tiểu học Phú xuân TT Ngãi giao	UBND H.Châu đức	8.000	6.949	7.300	Đã nghiệm thu
42	Trường mầm non xã Láng lớn	UBND H.Châu đức	4.650	3.084	5.650	
43	Cơ sở hạ tầng làng nghề TTCN thị trấn Ngãi giao	UBND H.Châu đức	2.310	787	2.000	
44	Đường vào xã Cù bị	UBND H.Châu đức	3.590	770	890	
45	Trụ sở UBND xã Suối rao	UBND H.Châu đức	1.100	0	50	
46	Thư viện huyện Côn đảo	UBND H.Côn đảo	170	0	920	
47	Trụ sở Huyện ủy Côn đảo	UBND H.Côn đảo	1.500	1.494	1.920	
48	Hệ thống cấp nước thị trấn Côn đảo (chi phí tư vấn)	UBND H.Côn đảo	70	56	610	
49	Trụ sở HĐND và UBND huyện Côn đảo	UBND H.Côn đảo	5.000	4.995	6.000	
50	XD chung cư công vụ	UBND H.Côn đảo	100	100	1.070	

S T T	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2007 đã giao	Cấp phát đến 12/12/2007	KH điều chỉnh	Ghi chú
51	Cải tạo nâng cấp đường và hệ thống thoát nước nội thị	UBND H.Côn đảo	35	32	1.370	
52	HTKT Trung tâm hành chính huyện Đất đỏ	UBND H.Đất đỏ	10.660	6.414	8.000	QT xong
53	Trường THCS Châu Văn Biếc	UBND H.Đất đỏ	6.000	1.484	3.800	
54	Trường THCS Long tân	UBND H.Đất đỏ	4.270	4.269	6.270	Đã nghiệm thu
55	Trường tiểu học Phước hội	UBND H.Đất đỏ	4.000	2.105	3.000	Đã nghiệm thu
56	Trường THPT liên xã Phước hội-Lộc an-Long mỹ	UBND H.Đất đỏ	10.000	6.365	12.000	
57	XD Trung tâm hành chính huyện Đất đỏ	UBND H.Đất đỏ	14.000	4.130	9.000	
58	Trường mẫu giáo Long Hải	UBND H.Long điền	390	0	1.000	QT xong
59	Trường tiểu học Phước hưng 2	UBND H.Long điền	3.500	1.884	3.900	QT xong
60	Trường THPT bán công Long điền	UBND H.Long điền	1.500	154	3.000	QT xong
61	Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư thị trấn Long hải	UBND H.Long điền	5.000	418	3.300	
62	Nhà văn hóa-Trung tâm VHTT Bà thành huyện Long đất	UBND H.Long điền	2.400	500	2.800	QT xong
63	Nâng cấp Hương lộ 5-Phước tinh	UBND H.Long điền	3.300	2.003	3.000	
64	Đường quy hoạch số 10 tại thị trấn Long điền	UBND H.Long điền	500	0	650	QT xong
65	Trường tiểu học Tam phước	UBND H.Long điền	5.000	1.940	4.000	Hoàn thành cuối năm
66	Đường quy hoạch số 1 thị trấn Long hải	UBND H.Long điền	1.200	1.175	1.600	
67	Trường THCS Phước tinh 2	UBND H.Long điền	3.000	22	2.000	
68	Trường THCS Phước hưng 2	UBND H.Long điền	10	0	30	
69	Trường THCS Long hải 2	UBND H.Long điền	50	24	150	
70	Trường THPT liên xã Phước tinh-Phước hưng	UBND H.Long điền	50	50	70	
71	Trường mầm non Long điền 3	UBND H.Long điền	20	20	30	
72	Trường THPT thị trấn Long hải	UBND H.Long điền	20	20	30	
73	Trường tiểu học Phước tinh 1	UBND H.Long điền	20	20	70	
74	Trường mầm non Long hải 3	UBND H.Long điền	20	20	60	
75	Nâng cấp mở rộng cảng Lò vôi xã Phước hưng (bờ kè, nhà lồng chợ hải sản)	UBND H.Long điền	50	0	200	
76	Đường GT nội vùng khai thác sử dụng đất bãi bồi ven biển vùng Hội bãi huyện Tân thành, năm 2005	UBND H.Tân thành	5.270	5.268	7.230	
77	Bãi chứa rác tại Xuyên mộc	UBND H.Xuyên mộc	1.500	0	0	

S T T	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	KH 2007 đã giao	Cấp phát đến 12/12/2007	KH điều chỉnh	Ghi chú
78	Đường 328 nối dài-Xóm Rẫy (QH số 5)	UBND H.Xuyên mộc	0			
79	Trường THCS đội 3 giai đoạn 2	UBND H.Xuyên mộc	0			
80	Quảng trường trung tâm thành phố Vũng tàu (Hoa viên Trưng Vương)	UBND TP Vũng tàu	3.080	459	1.000	
81	Nâng cấp mở rộng trường THCS Phước thắng TPVT	UBND TP Vũng tàu	270	0	575	
82	Trường THCS phường 10	UBND TP Vũng tàu	10.000	5.168	7.000	
83	Đường Võ Thị Sáu TP Vũng tàu	UBND TP Vũng tàu	9.060	1.637	2.500	
84	Trường tiểu học Bến Đệp thôn 3 Long sơn	UBND TP Vũng tàu	5.000	1.530	1.700	
85	Đường vào khu nhà ở Đồi Ngọc tước TP Vũng tàu	UBND TP Vũng tàu	0	0	665	
86	Trường mầm non Phước hưng	UBND TX Bà rịa	2.500	2.448	2.448	
87	Khu tái định cư H20	UBND TX Bà rịa	1.310	1.210	2.510	
88	Chợ Gò cát phường Long toàn	UBND TX Bà rịa	790	725	805	
89	Chợ xã Hòa long	UBND TX Bà rịa	700	652	652	
90	Đường Bạch đằng nối dài-TX Bà rịa	UBND TX Bà rịa	0	0	408	
91	Đường quy hoạch số 11 (đoạn nhà máy nước-QL56)	UBND TX Bà rịa	7.500	1.816	4.600	
92	Đường nối Ngã 3 Hòa long-Hương lộ 10 giai đoạn 2	UBND TX Bà rịa	5.000	3.692	3.792	
93	Cải tạo bờ Đông sông Dinh (đoạn cầu Long hương đến QL51)	UBND TX Bà rịa	2.500	2.100	2.100	
94	Nhà thi đấu TDTT thị xã BR	UBND TX Bà rịa	9.600	9.584	11.100	
95	Đường N5 (QL56-Vạn kiếp)	UBND TX Bà rịa	2.600	2.020	2.350	
96	Trường mầm non Kim dinh thị xã Bà rịa	UBND TX Bà rịa	240	107	110	không có mặt bằng, KH 2008 bố trí CBĐT
97	Trường tiểu học bán trú Hòa long B	UBND TX Bà rịa	10.500	10.429	13.400	
98	Trường mầm non Phước tân thị xã Bà rịa	UBND TX Bà rịa	6.040	2.209	4.240	
99	Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư Gò cát 6	UBND TX Bà rịa	8.000	6.240	9.000	